

Bản án số: 14/2023/DS-PT

Ngày 11 - 01 - 2023

V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Thanh Dũng

Các Thẩm phán: Bà Châu Minh Nguyệt

Bà Huỳnh Thị Kiều Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Đào – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:
Ông Trương Trung Tín - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 181/2022/TLPT-DS ngày 15 tháng 11 năm 2022, về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại về tài sản.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 88/2022/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 159/2022/QĐ-PT ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1958. Địa chỉ: Ấp V, Xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Bị đơn: Anh Huỳnh Thanh S, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp V, Xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị Cẩm H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Ấp V, Xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của chị H: Anh Huỳnh Thanh S, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp V, Xã V, huyện P, tỉnh Bạc Liêu (có mặt).

- Người kháng cáo: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 4 năm 2022, đơn khởi kiện bổ sung ngày 18 tháng 7 năm 2022, lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Vào năm 2005, bà L có nhận chuyển nhượng phần đất chiều ngang 04m, chiều dài 27m tính từ giáp lộ. Năm 2012 bà L cất nhà trên phần đất chiều ngang 4m, còn mái nhà thì bà che dư ra 02 tác với mục đích là để mưa không tạt vào nhà bà L. Việc bà che tol dư ra ngoài 02 tác diễn ra nhiều năm, qua nhiều chủ đất mà không ai có ý kiến gì nên 02 tác đất dưới mái me này là của bà L. Khi anh S cất nhà đã cất phần tol dư này, tuy có bồi thường 700.000 đồng, nhưng sau khi anh S cất nhà xong có làm thiệt hại các tài sản của bà như 03 cây đôn tay dầu trị giá 900.000 đồng, 01 miếng tol dầy trị giá 900.000 đồng, tiền thuê thợ 2.000.000 đồng. Đồng thời còn lấn qua đất bà L phía trước 01 tác làm hàng rào, phía trên thì anh S làm máng lấn qua 02 tác, phía sau lấn qua 1,5 tác, chiều dài từ trước ra tới sau, làm nứt tường rào. Do đó bà L yêu cầu anh S bồi thường tổng thiệt hại về tài sản cho bà với số tiền 203.000.000 đồng. Ngoài ra, khi xây nhà anh S để giàn giáo lên mái nhà bà L nên làm lún nền nhà và nứt tường mặt sau nhà của bà L nên bà L yêu cầu bổ sung là yêu cầu anh Huỳnh Thanh S và chị Trần Thị Cẩm H bồi thường căn nhà do anh S làm công trình gây nứt tường và lún nhà, bồi thường cho bà L tiền thuê nhà trọ để ở mỗi tháng là 1.500.000 đồng, tính từ ngày 03 tháng 7 năm 2022 cho đến khi giải quyết xong vụ án. Tại phiên tòa sơ thẩm, bà L xác định thời gian bà thuê nhà tính đến nay là 03 tháng nên yêu cầu bồi thường số tiền 4.500.000 đồng. Yêu cầu bồi thường căn nhà là 50.000.000 đồng để bà L Sa chữa lại căn nhà của bà L.

Bị đơn anh Huỳnh Thanh S trình bày: Trong thời gian anh xây nhà có trao đổi với bà L và các bên có thỏa thuận để anh S cất phần tol dư của phía bà L để anh xây dựng tường nhà của anh S cao lên, anh S đã bồi thường tiền tol cất 700.000 đồng. Đến khi anh xây nhà xong bà L không có ý kiến gì về các thiệt hại của bà L. Anh và chị H không lấn đất bà L, không làm thiệt hại tài sản của bà L nên anh không đồng ý toàn bộ yêu cầu của bà L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Cẩm H trình bày: Chị và anh S không lấn đất bà L, không làm hư hỏng tài sản của bà L nên không đồng ý toàn bộ yêu cầu của bà L.

Từ nội dung nêu trên, tại Bản án dân sự sơ thẩm số 88/2022/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định:

1. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu anh S và chị H bồi thường giá trị đất, tường rào, 03 cây đôn tay, 01 miếng tol và tiền công thợ tổng số tiền 203.000.000 đồng.

2. Không chấp nhận yêu cầu bổ sung của bà L về việc yêu cầu anh S và chị H bồi thường căn nhà bị lún, tường nhà bị nứt và tiền thuê nhà trọ.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 07 tháng 10 năm 2022, bà L kháng cáo yêu cầu anh S và chị H bồi thường số tiền các khoản như yêu cầu khởi kiện của bà. Tại phiên tòa phúc thẩm, bà L rút một phần kháng cáo, chỉ còn kháng cáo yêu cầu bồi thường tiền nứt tường nhà 50.000.000 đồng, tiền nứt hàng rào 9.000.000 đồng và tiền lún đất 2cm ngang 62.800.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và các đương sự đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 88/2022/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu toàn bộ các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, nghe ý kiến tranh luận của các đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu, sau khi thảo luận, nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Xét đơn kháng cáo của bà Nguyễn Thị L nộp trong hạn luật định và nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đúng quy định. Căn cứ vào Điều 273 và Điều 276 của Bộ luật Tố tụng dân sự, được chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bà L rút một phần kháng cáo đối với các thiệt hại như: 03 cây đòn tay dầu trị giá 900.000 đồng, 01 miếng tol dày trị giá 900.000 đồng, tiền thuê thợ 2.000.000 đồng, thiệt hại do lún nhà, tiền thuê nhà trọ 3 tháng mỗi tháng 1.500.000 đồng. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu kháng cáo của bà L là tự nguyện, nên Hội đồng xét xử phúc thẩm đình chỉ xét xử đối với phần này.

[4] Xét kháng cáo của bà L, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà L xác định bà nhận chuyển nhượng đất của người khác có chiều ngang 4m, chiều dài 27m và bà đã xây dựng nhà hết 4m ngang. Như vậy, bà L thừa nhận phần che tol dư ra 2 tác không nằm trên phần đất của bà. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu của bà L về việc yêu cầu vợ chồng anh S, chị H bồi thường giá trị đất chiều ngang 2cm, chiều dài hết đất.

Xét các thiệt hại do bà L yêu cầu, xét thấy, ngày 15/6/2022 Tòa án cấp sơ thẩm thành lập Hội đồng thẩm định tại chỗ để xác định các thiệt hại do bà L yêu cầu và có kết luận: “Nhìn bằng mắt thường không xác định được vì độ lún quá thấp, vết nứt quá nhỏ, không nhìn thấy máng nước của anh S lún qua, không xác định được diện tích tranh chấp; Nên đề xuất dùng máy chuyên dùng kỹ thuật

cao”. Sau đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã có văn bản thông báo cho bà L về việc yêu cầu quan có chức năng xem xét, thẩm định các thiệt hại do bà yêu cầu, nhưng bà L xác định là không yêu cầu. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà L là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bà L không yêu cầu xem xét, thẩm định lại và không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của bà, nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà L.

[5] Từ những phân tích nêu trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị L; có căn cứ chấp nhận ý kiến phát biểu của kiểm sát viên đề nghị căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 88/2022/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

[6] Án phí dân sự phúc thẩm: Do bà Nguyễn Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí. Theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi quy định “người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên”. Do đó, căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Điều 14 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án nên Hội đồng xét xử chấp nhận miễn án phí cho bà Nguyễn Thị L.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo của bà Nguyễn Thị L, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 88/2022/DS-ST ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ Điều 26; Điều 35; Điều 39; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 247 Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 236, 584 và Điều 589 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và S dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thị L yêu cầu anh Huỳnh Thanh S và chị Trần Thị Cẩm H bồi thường 03 cây đòn tay dầu trị giá 900.000 đồng, 01 miếng tol dày trị giá 900.000 đồng, tiền thuê thợ 2.000.000 đồng, thiệt hại do lún nhà, tiền thuê nhà trọ 3 tháng mỗi tháng 1.500.000 đồng.

2. Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị L về việc yêu cầu anh Huỳnh Thanh S và chị Trần Thị Cẩm H bồi thường giá trị đất, tường rào, 03 cây đòn tay, 01 miếng tol và tiền công thợ tổng số tiền 203.000.000 đồng.

3. Không chấp nhận yêu cầu bồi sung của bà L về việc yêu cầu anh S và chị H bồi thường căn nhà bị lún, tường nhà bị nứt và tiền thuê nhà trọ.

4. Về chi phí tố tụng: Buộc bà Nguyễn Thị L phải chịu 1.050.000 đồng. Bà Nguyễn Thị L đã nộp tạm ứng 5.000.000 đồng, đã chi 1.050.000 đồng, bà L được nhận lại số tiền 3.950.000 đồng tại Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

5. Về án phí sơ thẩm, phúc thẩm: Bà Nguyễn Thị L được miễn nộp.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Bạc Liêu;
- TAND huyện P;
- CCTHADS huyện P;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thanh Dũng